

Số: /BC-UBND

Lai Châu, ngày tháng 11 năm 2021

BÁO CÁO
Kết quả công tác phòng, chống tham nhũng năm 2021
và phương hướng, nhiệm vụ năm 2022

Thực hiện Chương trình công tác năm 2021, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Lai Châu báo cáo kết quả thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng (PCTN) năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2022 trên địa bàn tỉnh Lai Châu như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện quy định của pháp luật về PCTN; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN

Năm 2021, UBND tỉnh đã ban hành 10 văn bản chỉ đạo, yêu cầu các cấp, các ngành nghiêm túc triển khai thực hiện các quy định về công tác PCTN¹, trong đó các cơ quan, đơn vị tập trung tổng hợp báo cáo đánh giá kết quả thực hiện chiến lược quốc gia PCTN đến năm 2020.

Thực hiện Quyết định số 560/QĐ-BCĐTKCLQG ngày 30/12/2020 của Trưởng Ban chỉ đạo tổng kết chiến lược Quốc gia về PCTN đến năm 2020, UBND tỉnh Lai Châu ban hành: Kế hoạch số 506/KH-UBND ngày 05/3/2021 tổng kết chiến lược quốc gia về PCTN đến năm 2020; Báo cáo số 90/BC-UBND ngày 05/4/2021 của tỉnh Lai Châu tổng kết Chiến lược quốc gia về PCTN đến năm 2020.

Thực hiện các văn bản của Thanh tra Chính phủ: Kế hoạch số 1006/KH-TTTP ngày 28/6/2021 về đánh giá công tác PCTN đối với các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương năm 2020; Quyết định số 399/QĐ-TTTP ngày 20/7/2021 về ban hành “Bộ chỉ số và tài liệu hướng dẫn đánh giá công tác PCTN cấp tỉnh năm 2020”; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 2200/KH-UBND ngày 28/7/2021 đánh

¹ Kế hoạch số 2919/KH-UBND ngày 14/12/2020 về Cải cách hành chính năm 2021; Quyết định số 1628/QĐ-UBND ngày 13/11/2020 phê duyệt kế hoạch thanh tra năm 2021; Kế hoạch số 429/KH-UBND ngày 25/02/2021 về công tác PCTN năm 2021; Kế hoạch số 571/KH-UBND ngày 11/3/2021 về công tác kiểm soát tài sản, thu nhập; Kế hoạch số 846/KH-UBND, ngày 05/4/2021 về thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW, ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Kế hoạch số 81/KH-UBND ngày 26/04/2021 về thực hiện Chương trình công tác năm 2021 của Ban chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng; Quyết định số 22/2021/QĐ-UBND ngày 22/06/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Lai Châu ban hành kèm theo Quyết định số 07/2019/QĐ-UBND ngày 27/5/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu; Công văn số 2794/UBND-TH ngày 08/9/2021 về việc tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh.

giá công tác PCTN cấp tỉnh năm 2020 và tổ chức thực hiện việc đánh giá công tác PCTN trên địa bàn tỉnh năm 2020; kết quả tự đánh giá chấm điểm theo Bộ chỉ số năm 2020 tỉnh Lai Châu đạt 70,25 điểm/100 điểm.

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 1798/KH-UBND ngày 24/6/2021, tổ chức cuộc thi báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật giỏi về pháp luật PCTN trên địa bàn tỉnh Lai Châu nhằm nâng cao kiến thức pháp luật, nghiệp vụ phổ kiến thức pháp luật về PCTN cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật trên địa bàn tỉnh. Các cấp, các ngành tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, pháp luật về công tác PCTN và các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn thi hành của Trung ương, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh, UBND tỉnh; thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Quy định số 65-QĐ/TW, ngày 03/02/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về chỉ đạo, định hướng cung cấp thông tin tuyên truyền PCTN, Hướng dẫn số 27-HD/BTGTW, ngày 20/02/2017 của Ban Tuyên giáo Trung ương về hướng dẫn công tác tuyên truyền về PCTN, lãng phí. Việc tổ chức tuyên truyền được các cấp, các ngành thực hiện thông qua các hình thức phù hợp, đảm bảo các biện pháp an toàn trong phòng, chống dịch bệnh Covid-19. Kết quả:

Đã tổ chức 07 hội nghị (lớp tập huấn) tuyên truyền cho 810 người; 08 hội nghị thông tin thời sự cho 450 người, 15 hội nghị tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật cho 730 lượt người; 03 hội nghị báo cáo viên với 885 người tham dự, 422 buổi tuyên truyền cho 31.521 lượt người², Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh đã phát sóng 18 tin, 12 bài và phóng sự có nội dung PCTN,...

UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các cơ sở giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh đưa nội dung PCTN vào giảng dạy theo Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 1753/KH-UBND ngày 31/12/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh, kết quả: Năm học 2020-2021, các cơ sở giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh đã đưa nội dung PCTN vào giảng dạy với số lượng 346 lớp cho 12.684 lượt người³.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

² Thanh tra tỉnh 01 hội nghị cho 250 người. huyện Than Uyên 02 hội nghị cho 160 người. huyện Tân Uyên: Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục huyện tổ chức 15 hội nghị tại các xã, thị trấn cho 730 lượt người; 08 hội nghị thông tin thời sự cho 450 người, 03 hội nghị báo cáo viên với 885 người tham dự, 375 buổi với 28.183 lượt người. huyện Sìn Hồ 47 buổi với 3.338 lượt người. Thành phố Lai Châu tổ chức 04 lớp tập huấn, bồi dưỡng với 400 lượt người tham gia; xây dựng và phát sóng 32 tin bài về khiếu nại, tố cáo và PCTN với thời lượng 184 phút.

³ Sở Giáo dục và Đào tạo 293 lớp với 1.637 lượt người; Trường Cao đẳng cộng đồng 28 lớp với 643 người; Trường Chính trị tỉnh 06 lớp với 345 người; Trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện Phong Thổ 01 lớp với 66 người; Trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện Nậm Nhùn 04 lớp với 194 người; Trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện Sìn Hồ 01 lớp với 84 người; Trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện Than Uyên 03 lớp với 216 người; Trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện Mường Tè 04 lớp với 275 người; Trung tâm bồi dưỡng chính trị thành phố 03 lớp với 245 người; Trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện Tân Uyên 02 lớp với 94 người; Trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện Tam Đường 01 lớp với 60 người.

2.1. Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động

UBND tỉnh ban hành văn bản chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính (CCHC) toàn diện trên tất cả các lĩnh vực, góp phần cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan nhà nước phục vụ người dân, doanh nghiệp. Công tác kiểm tra CCHC tiếp tục được quan tâm chú trọng, trọng tâm là việc tổ chức triển khai nhiệm vụ CCHC theo kế hoạch; chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức; thái độ tiếp xúc với Nhân dân và chất lượng giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp. Việc công khai được các cơ quan, đơn vị thực hiện bằng nhiều hình thức như: Ban hành văn bản thông báo hoặc đưa tin trên Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh, các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc. UBND tỉnh đã ban hành: Quyết định số 22/QĐ-UBND ngày 12/01/2021 về công khai quyết toán ngân sách địa phương năm 2019 của tỉnh Lai Châu; Quyết định số 27/QĐ-UBND ngày 12/01/2021 về công bố công khai dự toán ngân sách địa phương năm 2021 của tỉnh Lai Châu; chỉ đạo Sở Tài chính ban hành Báo cáo số 11/BC-STC ngày 15/01/2021 về công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2020.

2.2. Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

UBND ban hành 18 văn bản quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ để thực hiện trên địa bàn tỉnh⁴. Chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành

⁴ Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 05/02/2021 ban hành Quy chế xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện và quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công tỉnh Lai Châu; Quyết định số 05/2021/QĐ-UBND ngày 19/02/2021 về quy định Hệ số điều chỉnh giá đất năm 2021 trên địa bàn tỉnh Lai Châu; Quyết định bãi bỏ Quyết định số 67/2006/QĐ-UBND ngày 20/11/2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định mức chi trả nhuận bút một số loại hình tác phẩm trong các lĩnh vực: Báo chí, phát thanh - truyền hình, xuất bản phẩm, văn học nghệ thuật; Quyết định số 06/2021/QĐ-UBND ngày 25/3/2021 quy định cụ thể một số mức chi sự nghiệp bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 07/4/2021 bãi bỏ Quyết định số 30/2012/QĐ-UBND ngày 28/9/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định đơn giá cước vận chuyển hàng hóa bằng ô tô trên địa bàn tỉnh Lai Châu; Quyết định số 12/2021/QĐ-UBND ngày 16/4/2021 ban hành Quy định về hạn mức giao đất; hạn mức công nhận quyền sử dụng đất ở; hạn mức công nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp cho hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất mà không có giấy tờ về quyền sử dụng đất; diện tích, kích thước tối thiểu được tách thửa trên địa bàn tỉnh Lai Châu; Quyết định số 16/2021/QĐ-UBND ngày 18/5/2021 về việc ban hành giá dịch vụ sử dụng điện tích bán hàng tại chợ trên địa bàn tỉnh Lai Châu; Quyết định số 18/2021/QĐ-UBND ngày 25/05/2021 quy định chi phí quản lý, xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân trên địa bàn tỉnh Lai Châu; Quyết định số 19/2021/QĐ-UBND ngày 09/6/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức trên địa bàn tỉnh Lai Châu ban hành theo Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND ngày 16/9/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu; Quyết định số 24/2021/QĐ-UBND ngày 22/7/2021 ban hành quy định chế độ nhuận bút trong lĩnh vực báo chí, xuất bản, thông tin tuyên truyền trên địa bàn tỉnh Lai Châu; Quyết định số 962/QĐ-UBND ngày 26/7/2021 ban hành bộ đơn giá dịch vụ công ích đô thị trên địa bàn tỉnh Lai Châu; Quyết định số 29/2021/QĐ-UBND ngày 12/8/2021 ban hành quy định quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Lai Châu; Quyết định số 30/2021/QĐ-UBND ngày 23/8/2021 Quy định phân cấp cho UBND huyện, thành phố phê duyệt hỗ trợ liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Lai Châu; Quyết định số 31/2021/QĐ-UBND ngày 08/9/2021 Quy định định mức kinh tế-kỹ thuật, tiêu chuẩn giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản trên địa bàn tỉnh Lai Châu; Quyết định số 32/2021/QĐ-UBND ngày 20/9/2021 bãi bỏ Quyết định số 40/2017/QĐ-UBND ngày 24/8/2017 ban hành quy định về thực hiện thu, quản lý, sử dụng phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Lai Châu; Quyết định số 34/2021/QĐ-UBND ngày 24/9/2021 bãi bỏ Quyết định số 45/2016/QĐ-UBND ngày 18/11/2016 ban hành quy định chế độ quản lý, sử dụng xe ô tô trong cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và Ban quản lý dự án thuộc tỉnh quản lý; Quyết định số 38/2021/QĐ-UBND ngày 21/10/2021 ban hành Quy chế quản lý kinh phí trung

phổ tiếp tục triển khai thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn đối với cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định; tăng cường việc rà soát, kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế cho phù hợp; xây dựng kế hoạch kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện; công khai, giám sát quá trình thực hiện; hoàn thiện cơ chế, chính sách quản lý tài chính, phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực. Việc thực hiện chế độ, định mức tiêu chuẩn cơ bản đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy chế chi tiêu nội bộ, chế độ chính sách theo quy định hiện hành của Nhà nước, qua đó đã nâng cao hiệu quả quản lý sử dụng kinh phí, tài sản của Nhà nước.

2.3. Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

Chỉ đạo các cấp, các ngành thường xuyên quán triệt tới cán bộ, công chức, viên chức thực hiện nghiêm túc Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức gắn với việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (Khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 về quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị. Qua đó, cán bộ, công chức, viên chức nâng cao ý thức trách nhiệm, có thái độ xử sự đúng mực trong thi hành nhiệm vụ, công vụ tạo môi trường văn minh, lịch sự trong các cơ quan, đơn vị.

2.4. Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn

Thực hiện Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; Kế hoạch số 429/KH-UBND ngày 25/02/2021 của UBND tỉnh về công tác PCTN năm 2021; các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố đã chủ động xây dựng kế hoạch để chuyển đổi vị trí công tác cho công chức, viên chức cơ quan, đơn vị do mình quản lý. Trong năm 2021 có 19 cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn, kết quả: Đến thời điểm báo cáo có 19/19 đơn vị thực hiện chuyển đổi vị trí công tác cho 167 người⁵ công tác ở các vị trí trong các lĩnh vực, ngành: Thanh tra, quản lý tài chính, ngân sách nhà

ương thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh Lai Châu; Quyết định số 39/2021/QĐ-UBND ngày 05/11/2021 bãi bỏ Quyết định số 74/2017/QĐ-UBND ngày 12/12/2017 của ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định về quản lý, sử dụng, thanh toán, quyết toán Quỹ bảo trì đường bộ tỉnh Lai Châu.

⁵ Thanh tra tỉnh 03 người; Sở Tài nguyên và Môi trường 18 người; Sở Y tế 19 người; Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch 05 người; Sở Tư pháp 01 người; Sở Tài chính 14 người; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông 02 người; Sở Giáo dục và Đào tạo 05 người; Sở Giao thông Vận tải 01 người; UBND huyện Sơn Hồ 10 người; UBND huyện Mường Tè 13 người; UBND thành phố 10 người; UBND huyện Tam Đường 17 người; UBND huyện Than Uyên 16 người; UBND huyện Phong Thổ 07 người; UBND huyện Nậm Nhùn 13 người; UBND huyện Tân Uyên 10 người; Đài PT-TH tỉnh 02 người; Sở Nông nghiệp và PTNT 1 người.

nước, kế toán, tổ chức nhân sự, quản lý xây dựng cơ bản, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quản lý tài sản trên đất, cho thuê đất, quản lý và cấp phát giấy chứng nhận, giấy phép, cấp phiếu lý lịch tư pháp,...

2.5. Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý hành chính và thanh toán không dùng tiền mặt

UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện nghiêm các nội dung Chỉ thị 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong cải cách thủ tục hành chính; Kế hoạch số 2919/KH-UBND ngày 14/12/2020 của UBND tỉnh về cải cách hành chính năm 2021.

UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố tăng cường xử lý văn bản, hồ sơ công việc trên môi trường mạng, gửi, nhận văn bản điện tử; tăng cường triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, ứng dụng chữ ký số cá nhân; tiếp tục rà soát, đơn giản hóa và tái cấu trúc quy trình giải quyết thủ tục hành chính; thường xuyên đối thoại, lấy ý kiến của các tổ chức, hiệp hội, doanh nghiệp về những quy định không còn phù hợp, gây cản trở, khó khăn cho hoạt động kinh doanh; đồng thời tích cực tham gia góp ý vào phương án cắt giảm, đơn giản hóa các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh... tăng cường truyền thông và quảng bá hiệu quả về dịch vụ công trực tuyến của cơ quan đề người dân, doanh nghiệp hiểu rõ hơn về lợi ích mang lại từ việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến, từng bước làm thay đổi thói quen của công dân trong việc sử dụng dịch vụ công thông qua các bộ phận một cửa, giúp người dân, doanh nghiệp lựa chọn hình thức xử lý dịch vụ công phù hợp nhất. Đến nay, tổng số thủ tục hành chính công được áp dụng tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh là 2.033 thủ tục, trong đó số thủ tục hành chính công được áp dụng mức độ 3 hoặc 4 tại cơ quan, tổ chức, đơn vị là 1.079 thủ tục.

Chỉ đạo, quán triệt đến các sở, ban, ngành, đoàn thể, cấp ủy, chính quyền địa phương các huyện, thành phố thực hiện nghiêm túc, hiệu quả chủ trương, chính sách về thanh toán không dùng tiền mặt⁶. Đến nay, trên địa bàn tỉnh Lai Châu tỷ lệ thanh toán không dùng tiền mặt luôn chiếm trên 85%/tổng thanh toán chung qua hệ thống ngân hàng; có 27 máy ATM lắp đặt tại 08/08 huyện, thành phố, các máy POS được lắp đặt tại các điểm dịch vụ, như: Siêu thị, trung tâm mua sắm và

⁶ Nghị định số 80/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2012/NĐ-CP ngày 22 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ về thanh toán không dùng tiền mặt; Quyết định số 2454/QĐ-TTg ngày 30/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2016-2020; Quyết định số 241/QĐ-TTg ngày 23/02/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đẩy mạnh thanh toán qua ngân hàng đối với các dịch vụ công như: Thuế, điện, nước, học phí, viện phí và chi trả các chương trình an sinh xã hội; Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 26/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh triển khai các giải pháp phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam và các văn bản khác liên quan.

cơ sở phân phối hiện đại, các cửa hàng,... nhằm phục vụ hoạt động thanh toán qua POS. Đối với các xã xa trung tâm huyện đã phát triển và ứng dụng các phương tiện và mô hình thanh toán/chuyển tiền hiện đại, dễ sử dụng thông qua các phần mềm ứng dụng trên điện thoại di động, các thiết bị kỹ thuật số..., để người dân chưa có tài khoản ngân hàng vẫn có thể thanh toán không dùng tiền mặt trên cơ sở sử dụng mạng lưới có sẵn của các tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán.

2.6. Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn

Thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/12/2020 của Chính phủ về kiểm, soát tài sản thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Văn bản số 252/TTCP-C.IV ngày 19/02/2021 của Thanh tra Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập; UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 571/KH-UBND ngày 11/3/2021 về triển khai thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập. Tổ chức hội nghị tập huấn kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị cho 250 người là lãnh đạo, công chức, viên chức tham mưu thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh. Kết quả: Người có nghĩa vụ kê khai thuộc 42/42 cơ quan, đơn vị trên địa bàn đã thực hiện xong việc kê khai tài sản, thu nhập lần đầu với tổng số 4.653 người thuộc diện phải kê khai theo quy định (trong đó: 36 người có nghĩa vụ kê khai thuộc kiểm soát của Thanh tra Chính phủ; 4.617 người có nghĩa vụ kê khai thuộc kiểm soát của Thanh tra tỉnh Lai Châu).

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, đơn vị

3.1. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị

UBND tỉnh chỉ đạo các cấp, các ngành tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và tự kiểm tra nội bộ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị. Trong kỳ, không phát hiện hành vi tham nhũng, vụ việc tham nhũng qua công tác kiểm tra, giám sát nội bộ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

3.2. Kết quả công tác thanh tra

Trong kỳ báo cáo các cấp, các ngành đã triển khai thực hiện 118 cuộc thanh tra, kiểm tra hành chính, chuyên ngành, trong đó: Thanh tra hành chính 58 cuộc, thanh tra, kiểm tra chuyên ngành 60 cuộc. Đã ban hành kết luận thanh tra 69 cuộc, trong đó: Thanh tra hành chính 37 cuộc tại 85 đơn vị; thanh tra, kiểm tra chuyên ngành 32 cuộc tại 519 tổ chức và 303 cá nhân. Qua kết luận thanh tra, đã kiến nghị xử lý về kinh tế 8.536 triệu đồng, trong đó kiến nghị thu hồi nộp ngân sách nhà nước

6.608 triệu đồng, kiến nghị khác 1.928 triệu đồng; kiểm điểm, rút kinh nghiệm 39 tập thể, 84 cá nhân; xử phạt vi phạm hành chính 31 tổ chức với số tiền 556 triệu đồng, 119 cá nhân với tổng số tiền 807 triệu đồng. Đến thời điểm báo cáo đã thu hồi nộp ngân sách 4.956 triệu đồng/6.608 triệu đồng đạt 75%, kiến nghị khác 1.253 triệu đồng/1.928 triệu đồng đạt 65%; xử lý trách nhiệm 36/39 tập thể, 76/84 cá nhân; thu hồi tiền xử phạt vi phạm hành chính 1.180,9/1.363 triệu đồng, đạt 86,6% (tổ chức 555,5 triệu đồng, cá nhân 625,4 triệu đồng).

Qua công tác thanh tra đã phát hiện một số bất cập, sơ hở trong cơ chế, chính sách⁷ để kiến nghị với cơ quan, cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp; tăng cường công tác thanh tra, kiểm soát nội bộ, chú trọng các giải pháp phòng ngừa từ xa, từ sớm, tập trung khắc phục, chấn chỉnh, xử lý vi phạm theo quy định pháp luật. Tuy nhiên qua công tác thanh tra, kiểm tra chưa phát hiện được hành vi, vụ việc tham nhũng.

3.3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo

Tổng số đơn các cơ quan hành chính nhà nước tiếp nhận trong kỳ là 1.156 đơn, trong đó tiếp nhận trong kỳ báo cáo 1.103 đơn (tăng 100 đơn so với cùng kỳ năm 2020) đơn kỳ trước chuyển sang 53 đơn. Đơn đủ điều kiện xử lý 1.012 đơn, trong đó: Khiếu nại 18 đơn; tố cáo 22 đơn; kiến nghị, phản ánh 972 đơn. Tổng số vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan hành chính nhà nước các cấp là 19 vụ việc (08 vụ việc không đủ điều kiện thụ lý giải quyết), đã giải quyết 9/11 vụ, 02/11 vụ việc đang trong quá trình xác minh, giải quyết. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo các cơ quan có thẩm quyền đã thu hồi và trả cho người dân 66,7 m² đất, yêu cầu bồi thường tai nạn lao động cho người dân số tiền 100 triệu đồng.

Trong kỳ báo cáo, không có đơn tố cáo liên quan đến hành vi tham nhũng.

3.4. Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng

Năm 2021, Tòa án nhân dân tỉnh tiến hành xét xử sơ thẩm 01 vụ án “*Tham ô tài sản và thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng*” xảy ra tại Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Sìn Hồ. Kết quả, xử phạt 18 năm tù đối với 01 bị cáo, 15 năm tù đối với 01 bị cáo, 03 năm tù đối với 06 bị cáo, 12 tháng cải tạo không giam

⁷ Kiến nghị UBND tỉnh sửa đổi Quyết định số 55/2016/QĐ-UBND ngày 22/12/2016 phù hợp với các quy định của Luật Đầu tư công năm 2019 và Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Ban hành văn bản hướng dẫn các đơn vị khi thực hiện dự án thủy điện trên địa bàn tỉnh; Việc xác định giá trị tài sản hình thành sau đầu tư của UBND xã khi phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành tại một số dự án chưa chính xác; sửa đổi một số nội dung trong quy chế chi tiêu nội bộ; Bố trí dự phòng Ngân sách cấp huyện, cấp xã đảm bảo theo Điều 10 Luật NSNN năm 2015; UBND cấp huyện, cấp xã quy chế cần bổ sung thực hiện chế độ cho những người làm công tác tiếp dân theo Quyết định số 39/2017/QĐ-UBND ngày 24/8/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Kiến nghị các chủ đầu tư xây dựng phương án ứng phó thiên tai, lắp đặt các thiết bị an toàn hồ đập thủy điện theo quy định và giải quyết bồi thường cho 70 hộ dân bị ảnh hưởng khi thực hiện dự án.

giữ đối với 01 bị cáo. Tiến hành khởi tố, điều tra 01 vụ/01 bị can về hành vi tham ô tài sản tại Trung tâm Y tế huyện Mường Tè.

3.5. Kết quả xử lý tài sản tham nhũng

Tổng số tiền và tài sản tham nhũng được phát hiện qua công tác điều tra, xét xử sơ thẩm vụ án “*Tham ô tài sản và thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng*” xảy ra tại Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Sìn Hồ, số tiền 26,5 tỷ đồng. Đã thu hồi bằng biện pháp tư pháp 26,5 tỷ đồng đạt 100%.

3.6. Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu

Chỉ đạo UBND huyện Sìn Hồ đã ban hành các quyết định thi hành kỷ luật đối với hành vi tham ô tài sản và thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng tại Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu (*Quyết định số 166/QĐ-UBND ngày 27/4/2021 thi hành kỷ luật đối với Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Sìn Hồ bằng hình thức buộc thôi việc; Quyết định 167/QĐ-UBND ngày 27/4/2021 về việc thi hành kỷ luật đối với Phó Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Sìn Hồ bằng hình thức buộc thôi việc*).

4. Vai trò, trách nhiệm của xã hội trong PCTN

UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các cấp, các ngành phối hợp cung cấp thông tin cho cơ quan báo chí, chỉ đạo kịp thời, chính xác về công tác PCTN của tỉnh. Báo Lai Châu, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tư pháp, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể... đã tích cực tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác PCTN tới các tầng lớp Nhân dân trong tỉnh.

UBND tỉnh đã phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên trong việc thực hiện các góp ý, phản biện xã hội; tích cực thực hiện các chương trình phối hợp giám sát, chú trọng những nội dung, lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tham nhũng, lãng phí, gây sách nhiễu, phiền hà đối với người dân và doanh nghiệp. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố đã phối hợp tiếp nhận, xử lý các kiến nghị của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp; phối hợp triển khai quy trình tiếp nhận và xử lý thông tin phản ánh, tố cáo về tham nhũng, lãng phí, quy chế dân chủ ở cơ sở; phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN.

II. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PCTN VÀ DỰ BÁO TÌNH HÌNH THAM NHŨNG

1. Đánh giá công tác PCTN

1.2. Đánh giá chung về hiệu lực, hiệu quả trong công tác PCTN trên địa bàn tỉnh

Công tác PCTN luôn được UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo thực hiện. Các hình thức tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN ngày càng đa dạng,

phong phú, cụ thể và thiết thực phù hợp với đối tượng tuyên truyền; nội dung PCTN được đưa vào giảng dạy thường xuyên tại các cơ sở giáo dục đào tạo trên địa bàn tỉnh; các cấp, các ngành chấp hành tốt việc công khai, minh bạch trong các hoạt động của cơ quan, đơn vị; thường xuyên rà soát, sửa đổi các văn bản quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn phù hợp với quy định hiện hành; cải cách hành chính đã được UBND tỉnh tập trung chỉ đạo xây dựng ban hành để các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện đảm bảo công khai, minh bạch đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị địa phương; Trung tâm phục vụ Hành chính công của tỉnh duy trì thực hiện đúng quy định, hiệu quả; các cấp, các ngành thực hiện tốt quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn, quy chế văn hóa công sở; xây dựng kế hoạch thực hiện các biện pháp phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động công vụ được thực hiện nghiêm túc; kế hoạch phòng, chống tham nhũng năm 2021; kế hoạch kiểm soát tài sản thu nhập được ban hành kịp thời; nội dung kế hoạch thanh tra năm 2021 của các cấp, các ngành đã bám sát định hướng của Thanh tra Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương và yêu cầu nhiệm vụ chính trị của tỉnh. Các cuộc thanh tra được triển khai đảm bảo nội dung, tiến độ theo kế hoạch đã được phê duyệt; công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo nhất là tố cáo hành vi tham nhũng được Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương quan tâm chỉ đạo.

1.2. Tồn tại, hạn chế

Việc phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm tra nội bộ và hoạt động giám sát còn chưa nhiều; việc chuyển đổi vị trí công tác một số đơn vị còn chậm, việc thực hiện kê khai tài sản còn lúng túng.

Chưa phát huy tốt vai trò giám sát của các tổ chức chính trị - xã hội đối với công tác PCTN.

Việc thực hiện chế độ báo cáo của các cơ quan, đơn vị, địa phương có lúc chưa kịp thời, chưa đúng thời gian quy định.

2.3. Nguyên nhân hạn chế, yếu kém

Thủ trưởng một số cơ quan, đơn vị chưa thực sự quan tâm đúng mức đến công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc thực hiện công tác PCTN tại cơ quan, đơn vị mình.

Hành vi tham nhũng do người có chức vụ quyền hạn, có ảnh hưởng rộng, thủ đoạn che giấu tinh vi và luôn tìm cách che đậy, gây khó khăn cho việc phát hiện.

Các cấp, các ngành tiếp tục chỉ đạo thực hiện công tác phòng, chống dịch Covid-19; tập trung triển khai thực hiện cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 nên việc thực hiện chế độ báo cáo còn chưa kịp thời.

2. Dự báo tình hình tham nhũng

Tình hình tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn tỉnh vẫn tiềm ẩn nguy cơ có thể phát sinh, nhất là tham nhũng vặt trong các lĩnh vực quản lý tài chính, ngân sách, mua sắm công, quy hoạch, đầu tư xây dựng cơ bản, đất đai, tài nguyên, khoáng sản, công tác cán bộ, chính sách xã hội... Do đó, các cấp, các ngành cần chủ động thực hiện đồng bộ các biện pháp phòng, ngừa tham nhũng, trọng tâm là thực hiện tốt công tác công khai minh bạch trong hoạt động, kỷ cương hành chính, tăng cường cải cách hành chính công vụ gắn với việc thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, nhất là lĩnh vực nhạy cảm dễ xảy ra tiêu cực, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra công vụ, công tác tự kiểm tra nội bộ trong cơ quan, đơn vị, đại phương.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2022

Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các văn bản liên quan đến công tác PCTN và tập trung công tác hướng dẫn, quán triệt thực hiện tốt các nội dung của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tăng cường thực hiện các quy định của pháp luật về công khai trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị; thực hiện nghiêm túc hoạt động thanh tra, kiểm tra nội bộ.

Triển khai thực hiện có hiệu quả chương trình, kế hoạch thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; xem xét giải quyết kịp thời các đơn thư tố cáo, thông tin phản ánh có liên quan đến tiêu cực, tham nhũng để kịp thời chấn chỉnh trong quản lý, phục vụ cho công tác Lãnh đạo; phát hiện và xử lý nghiêm các vụ việc tham nhũng theo quy định.

Thực hiện tốt việc kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ và theo hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ đảm bảo theo quy định của pháp luật.

Tăng cường phối hợp với các cấp, các ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các cơ quan báo chí, các doanh nghiệp trong tỉnh phát huy vai trò trách nhiệm tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về PCTN; phối hợp với các cơ quan điều tra, khởi tố, xét xử kịp thời ngăn chặn và xử lý các hành vi tham nhũng, xử lý trách nhiệm người đứng đầu cơ quan để xảy ra tham nhũng.

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo về công tác PCTN định kỳ và đột xuất; báo cáo công tác nội chính, phòng chống tham nhũng và cải cách tư pháp đảm bảo theo quy định.

Trên đây là báo cáo công tác PCTN năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2022; Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- TT.Tỉnh ủy; (B/c)
- TT.HĐND tỉnh; (B/c)
- Đoàn ĐBQH tỉnh; (B/c)
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh: U;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Thanh tra tỉnh;
- Lưu: VT, Th3.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Tiến Dũng